

TÔI YÊU EM

A – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

– Thấy được vẻ đẹp thơ trữ tình Pu-skin : giản dị, trong sáng, tinh tế cả về hình thức ngôn từ lẫn nội dung tâm tình.

– Cảm nhận vẻ đẹp tâm hồn trong tình yêu chân thành, say đắm, vị tha của Pu-skin.

B – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

I – NỘI DUNG

1. Đặc điểm bài học

a) Về bản dịch

Bản dịch của Thuý Toàn khá thành công và đã được nhiều thế hệ bạn đọc yêu mến, thuộc lòng. Tuy nhiên, để giúp hiểu chính xác bài thơ, xin cung cấp nguyên bản tiếng Nga :

Я вас любил : любовь еще, быть может,

В душе моей угасла не совсем ;

Но пусть она вас больше не тревожит ;

Я не хочу печалить вас ничем.

Я вас любил безмолвно, безнадежно,

То робостью, то ревностью томим ;

Я вас любил так искренно, так нежно,

Как дай вам бог любимой быть другим.

Chúng tôi xin dịch sát nghĩa như sau :

Tôi đã yêu em : tình yêu vẫn, có lẽ

Chưa tắt hẳn trong tâm hồn tôi ;

Nhưng hãy để nó không làm phiền em thêm nữa ;

Tôi không muốn làm em buồn vì bất cứ điều gì.

Tôi đã yêu em lặng thầm, vô vọng
Bị giày vò khi bởi sự rụt rè, khi bởi nỗi ghen tuông ;
Tôi đã yêu em chân thành như thế đó, dịu dàng như thế đó,
Cầu trời cho em được người khác yêu thương (cũng) như thế.

b) Một số đặc điểm của bài thơ

– Trong bài *Tôi yêu em*, cần lưu ý đến sự đồng nhất giữa nhà thơ và nhân vật trữ tình (ngôi thứ nhất) cũng như cần lưu ý đến tính chân thực, độ cao trào kịch tính của những xúc cảm trữ tình.

– Có lần, khi phân tích một kiệt tác âm nhạc, Pu-skin đã đề cập ba tiêu chí theo ông là quan trọng cho tính nghệ thuật của tác phẩm : chiều sâu của tư duy, cường độ của cảm xúc và vẻ đẹp của trật tự (“sâu sắc làm sao, mãnh liệt làm sao, hài hoà làm sao”). Như vậy, Pu-skin tìm kiếm sức mạnh cơ bản của nghệ thuật, trước hết, ở chiều sâu của tư duy và cường độ của cảm xúc. Nếu xét “nghệ thuật như là thủ pháp” (như cách nói của các nhà chủ nghĩa hình thức Nga) thì có thể thấy Pu-skin lưu tâm đến thủ pháp cấu trúc quan hệ nhiều hơn là những thủ pháp trau chuốt các yếu tố. Quan niệm của Pu-skin về nghệ thuật như vậy phần nào cũng được thể hiện trong bài thơ *Tôi yêu em*.

2. Trọng tâm bài học

– Hướng dẫn HS cảm nhận vẻ đẹp của thơ trữ tình Pu-skin, khá tiêu biểu cho phong cách thơ trữ tình “điệu nói”. Ngôn ngữ thơ giản dị, trong sáng, thể hiện lời giải bày tình yêu với giọng điệu thay đổi một cách sinh động, chân thực : từ phân vân, ngập ngừng tới kiên quyết, dứt khoát rồi lại day dứt, dằn vặt để cuối cùng thiết tha mà điềm tĩnh.

– Hướng dẫn HS phân tích những phức cảm tinh tế của nhân vật trữ tình (trong quan hệ nhiều chiều giữa lí trí và tình cảm, vị kỉ và vị tha,...), qua đó cảm nhận được xu hướng vươn tới cái cao cả của tình yêu chân thành, say đắm và nhân hậu. Chính vẻ đẹp tâm hồn đó làm nên sức hấp dẫn của thơ trữ tình Pu-skin.

II – PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

Kết hợp diễn dịch (từ giới thiệu khái quát tác giả, xuất xứ tác phẩm đến phân tích cụ thể bài thơ) và quy nạp (từ phân tích cụ thể bài thơ, liên hệ với một số bài thơ khác, liên hệ với những chi tiết cuộc đời, khái quát tư tưởng, tình cảm, phong cách thơ ca của Pu-skin).

2. Tiến trình tổ chức dạy học

a) Phần Tiểu dẫn

– Giới thiệu tác giả

Nhấn mạnh thành công của Pu-skin trên nhiều thể loại văn chương, nhưng trước hết và chủ yếu vẫn là về thơ trữ tình.

Làm rõ đóng góp của Pu-skin cho thơ ca, văn chương Nga ở cả phương diện nội dung (thể hiện tâm hồn nhân dân Nga khao khát tự do và tình yêu) lẫn hình thức nghệ thuật (xây dựng và phát triển ngôn ngữ văn học Nga).

– Giới thiệu tác phẩm

GV giới thiệu xuất xứ, hướng cho HS lưu ý đến những đặc điểm của bài thơ.

b) Đọc văn bản

Hướng dẫn HS đọc diễn cảm, thể hiện được sự cảm hiểu bước đầu đối với tính chất “điệu nói”, lời từ giả – giải bày, bộc bạch, những phức cảm, xu hướng vươn tới cái cao cả trong bài thơ.

– Hai câu 1 – 2 : chậm, ngập ngừng, thú nhận lại như tự nhủ

– Hai câu 3 – 4 : mạnh mẽ, dứt khoát, như thể hứa

– Hai câu 5 – 6 : day dứt, u buồn, hồi nhớ và kiểm nghiệm

– Hai câu 7 – 8 : mong ước, tha thiết mà điềm tĩnh

c) Hướng dẫn tìm hiểu tác phẩm

Hướng dẫn HS thảo luận trả lời các câu hỏi, bao gồm cả những câu trong SGK mà HS đã chuẩn bị trước ở nhà cũng như những câu GV đặt ra trên lớp.

– Tìm hiểu khái quát bài thơ

GV giúp HS đối chiếu với nguyên bản để thấy trong bài thơ, Pu-skin không dụng công xây dựng hình ảnh, cũng rất ít sử dụng các biện pháp tu từ (so sánh, ẩn dụ, hoán dụ, nhân hoá, tượng trưng,...). Hình ảnh *ngọn lửa tình* vốn không có trong nguyên bản mà do dịch giả thêm vào. Hình ảnh này có lẽ đã được gợi ý bởi động từ *tắt* trong nguyên bản. Trong *tình yêu chưa tắt* (cũng như trong *hi vọng chưa tắt, chiến tranh đã tắt, ngày đã tắt,...*), *tắt* là ẩn dụ, tuy nhiên đã trở nên quen thuộc trong lời nói hàng ngày.

Bài thơ khá tiêu biểu cho phong cách thơ trữ tình “điệu nói” (phân biệt với thơ trữ tình “điệu ngâm”⁽¹⁾).

(1) Xem Trần Đình Sử, *Thi pháp thơ Tố Hữu*, NXB Tác phẩm mới, Hà Nội, 1987 hoặc *Những thế giới nghệ thuật thơ*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1995.

Ngôn từ trong bài thơ giản dị, trong sáng. Sức hấp dẫn của bài thơ ở sự chân thành của tình cảm.

“Tôi yêu em” đã khởi đầu dòng thơ thứ nhất và được điệp lại ba lần, tấu lên giọng điệu chủ đạo của toàn bài. Đúng ra phải là “Tôi đã yêu em” (thời quá khứ). Bài thơ dường như là lời từ giã của một tình yêu không thành. Nhưng nét đặc biệt ở chỗ lời từ giã của Pu-skin cuối cùng hoá ra là lời giải bày, bộc bạch một tình yêu chẳng thể nào nguôi ngoai, vẫn sôi nổi, nồng nàn, như chẳng thể nào khác được.

– Tìm hiểu bốn câu thơ đầu

*Tôi yêu em : đến nay chùng có thể
Ngọn lửa tình chưa hẳn đã tàn phai ;
Nhưng không để em bận lòng thêm nữa,
Hay hồn em phải gợn bóng u hoài.*

Bài thơ mở ra ngay lập tức đi thẳng vào điều cốt yếu : *Tôi yêu em*, như lời thú nhận lại như lời tự nhủ, trực tiếp, ngắn gọn, giản dị. Câu thơ dịch không chỉ bỏ sót ý nghĩa thời quá khứ (*Я вас любил* : Tôi đã yêu em) mà còn không chuyển được sắc thái biểu cảm của dạng thức kính ngữ trong nguyên bản. Ở đây, Pu-skin đã dùng ngôi thứ hai số nhiều (*вас*) thay cho ngôi thứ hai số ít, đem lại cách nói trang trọng nhưng vì thế có phần xa cách. Có thể tham khảo thêm bài thơ Pu-skin viết tặng A. A. Ô-lê-nhi-na khi mới gặp nàng, đắm say và chứa chan hi vọng :

NGÀI VÀ ANH, CÔ VÀ EM

Nàng buột miệng đổi tiếng “ngài” trống rỗng
Thành tiếng “anh” thân thiết đậm đà
Và gọi lên trong lòng đang say đắm
Bao ước mơ tràn hạnh phúc reo ca.

Trước mặt nàng tôi trầm ngâm đứng lặng
Không thể rời ánh mắt khỏi nàng
Và tôi nói : “Thưa cô, cô đẹp lắm !”
Mà thâm tâm : “Anh quá đổi yêu em !”

1828

(Thuý Toàn dịch)

Nếu trong bài thơ *Ngài và anh, cô và em*, khi “nàng” đổi từ cách dùng ngôi thứ hai số nhiều thành ngôi thứ hai số ít (ý nghĩa tương đương như trong tiếng Việt

chuyển từ *ngài* sang *anh*) đã gọi lên nơi “tôi” bao hi vọng để trong thâm tâm, “tôi” cũng chuyển đối tượng tự như vậy từ *cô* thành *em* mà kêu lên hân hoan, sung sướng : “Anh quá đổi yêu em” thì trong bài thơ này, giờ đây, tiếng *em* đã trở lại thành *cô / quý cô* – vẫn là đối tượng của đắm say, ngưỡng mộ mà thôi không còn gần gũi, thân thiết (Có người đã đề nghị cách dịch dạng kính ngữ trong tiếng Nga bằng hình thức viết hoa trong tiếng Việt : “Tôi đã yêu Em”).

Trong nguyên bản, sau *tôi đã yêu em* với chủ thể *tôi* (я) là dấu hai chấm (:) diễn giải, và từ sau dấu hai chấm này, *tình yêu* (любовь) xuất hiện như một chủ thể khác (*она*).

Tôi đã yêu em : *tình yêu* vẫn, có lẽ
Chưa tắt hẳn trong tâm hồn tôi ;
Nhưng hãy để *nó* (tình yêu ấy) không làm phiền em thêm nữa ;
Tôi không muốn làm em buồn vì bất cứ điều gì.

Trong bản dịch không còn rõ nét tinh tế này. Tình yêu nảy sinh trong ta, thuộc về ta, nhưng đồng thời, tình yêu cũng như có sinh mệnh riêng, sự vận động, tự chủ riêng của nó. Nhân vật trữ tình đã cảm nghiệm, suy ngẫm về tình yêu của mình như vừa là một phần trong anh ta vừa là một cái gì đó độc lập tương đối.

Chuyển từ hai câu 1 – 2 sang hai câu 3 – 4 là từ *nhưng* (но) như một đập chấn cho sự đối hướng đảo ngược. Có một “cái tôi” tự soi vào tâm hồn mình, ở đó tình yêu vẫn chưa tắt hẳn (cách nói phủ định *tình yêu chưa tắt hẳn* day dứt, ám ảnh hơn diễn đạt thể khẳng định “tình yêu vẫn còn”), nhưng lại có một “cái tôi” khác, nghĩ đến người, dùng ý chí mà ngừng định xúc cảm, “hãy để tình yêu không làm phiền em thêm nữa”... Tiếng nói thứ nhất phân vân, bối rối (nhiều ngắt cách, ngập ngừng : *vẫn, có lẽ / chưa...*) và tiếng nói thứ hai mạnh mẽ, dứt khoát (điệp hai lần nhấn mạnh phủ định từ *không – не*, cách dùng phủ định triệt để *không... bất cứ điều gì – не ... ничем*). Một sự dằn lòng, một sự chế ngự, một sự vượt lên. Tâm hồn vươn về tình yêu trong ý nghĩa đích thực, xem *yêu* như hành vi trao tặng, làm cho đối tượng tình yêu của mình hạnh phúc quan trọng hơn là *được yêu* với nghĩa đón nhận, sở hữu về mình, cho sự hưởng thụ của mình. Thế nên, “tôi” giữ nỗi buồn cho riêng mình, “tôi không muốn làm em buồn về bất cứ điều gì”, ngay cả dù điều ấy là tình yêu của tôi.

– Tìm hiểu bốn câu thơ cuối

*Tôi yêu em âm thầm, không hi vọng,
Lúc rụt rè, khi hậm hực lòng ghen,
Tôi yêu em, yêu chân thành, đắm đuối,
Cầu em được người tình như tôi đã yêu em.*

Hai câu 5 – 6 lại mở đầu bằng *Tôi đã yêu em*. Lí trí kìm nén, chế ngự nhưng xúc cảm vẫn trào dâng, da diết. Nhân vật trữ tình hồi nhớ, kiểm nghiệm lại tình yêu của mình :

Tôi đã yêu em lặng thầm, vô vọng

Bị giầy vò khi bởi sự rụt rè, khi bởi nỗi ghen tuông.

Nếu hai câu 3 – 4 đi trôi chảy, liền mạch như lời thề hứa dứt khoát thì hai câu 5 – 6 lại nhiều ngắt cách, rối bời, khúc mắc. Trong nguyên bản, câu 5 sử dụng kể nhau hai từ đều có tiền tố phủ định “*без-*” (*безмолвно* : không – thốt nên lời, *безнадежно* : không – hi vọng) nhấn mạnh sự hoàn toàn vô hiệu quả của mối tình đơn phương âm thầm. Câu 6 dùng thể bị động, một lần nữa thể hiện nhân vật trữ tình không phải như chủ thể mà như đối tượng chịu tác động của tình yêu. Cấu trúc ngữ pháp “*khi thì..., khi thì...*” (*мо..., мо...*) thể hiện tình trạng “tôi” luôn luôn bị giầy vò, đau khổ khi bởi sự rụt rè, khi bởi nỗi ghen tuông, đều là những trạng thái tiêu cực. Với sự thành thực hết mực, nhân vật trữ tình không né tránh phân tích cặn kẽ tất cả những yếu đuối, bất lực, những góc khuất tối tận đáy sâu tâm hồn – một tâm hồn yêu đương cháy bỏng trong âm thầm ; cuồng nhiệt trong vô vọng ; đắm đuối đến bối rối, âu lo, thắc thóm ; một tâm hồn vật vã, trần trở, day dứt không biết đến nhẹ nhõm, an bằng, thanh thản,... Thế là câu thơ như nói cái bị động, tiêu cực mà làm hiện lên những nhịp đập sôi nổi, mạnh mẽ, tràn đầy sinh lực của trái tim yêu.

Trong mạch thơ như vậy, hai câu kết vừa nối tiếp tự nhiên vừa mang đến ấn tượng bất ngờ.

Tôi đã yêu em chân thành như thế đó, dịu dàng như thế đó,

Cầu trời cho em được người khác yêu thương (cũng) như thế.

Hai câu kết cũng vẫn mở đầu bằng *Tôi đã yêu em* nhưng không chỉ trở về quá khứ mà còn là sự tiếp nối liên tục hết sức đặc biệt từ quá khứ tới tương lai. Câu 7 khái quát tấm tình được diễn tả trong toàn bộ sáu câu trước đó : “Tôi đã yêu em chân thành như thế đó, dịu dàng như thế đó”. Nếu hai câu 5 – 6 đậm đặc những trạng từ, danh từ chỉ trạng thái tiêu cực thì đến câu 7 lại là những trạng từ mang nghĩa tích cực. Một lần nữa, ta thấy nhân vật trữ tình giữ lại tất cả sầu khổ, dằn vặt cho riêng mình để dâng hiến bạn lòng tặng vật tốt đẹp của tình yêu *chân thành, dịu dàng*. Cấu trúc “... như thế... như thế” (... *так ... как*) gắn kết câu 8 với câu 7 (và qua đó, gắn kết câu 8 với toàn bộ 7 câu trước) bằng một so sánh tương xứng : Cầu cho em lại được ai khác yêu em cũng chân thành như tôi đã yêu em, dịu dàng như tôi đã yêu em. Nếu ở câu 6 là nhân vật trữ tình với riêng mình “bị giầy vò... bởi nỗi ghen tuông” thì đến đây, anh vượt lên sự ích kỉ thường tình để có thể gửi gắm vào một người khác, một người thứ ba, tất cả tình cảm nâng niu mà anh dành cho người anh yêu với ước mong nàng được hạnh phúc. Yêu chân thành, đắm thắm, người ta chỉ có thể quên đi “cái tôi” để nghĩ đến người mình yêu. Với tình yêu thực sự, người ta phấn đấu thực hiện toàn mãn trong *yêu* hơn là *được yêu*.

Nếu giọng điệu ở hai câu 5 – 6 là day dứt, u buồn thì đến hai câu 7 – 8 lại chuyển thành thiết tha mà thanh thoát, dù trong cách nói “*cầu trời cho... được...*” (thể hiện điều không dễ có, không dễ đạt được) không phải không ẩn chút nuối tiếc, xót xa đồng thời tự tin, kiêu hãnh (có thể chẳng ai khác nữa ngoài anh yêu em chân thành, đậm thắm đến thế ; và có thể em, có thể chúng ta đang để mất một tình yêu quý giá chẳng còn kiếm tìm được nữa bao giờ).

III – KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

Câu hỏi tổng hợp, nâng cao, thu hoạch :

1. Bài thơ không xây dựng những hình ảnh thơ mỹ lệ, độc đáo, cũng không sử dụng các biện pháp tu từ. Vậy, theo anh (chị), cái đẹp, cái hay, sức hấp dẫn của bài thơ ở đâu ?

Gợi ý : *Tôi yêu em* là một trong những bài thơ tình nổi tiếng của Pu-skin “tôn vinh phẩm giá của con người với tư cách là CON NGƯỜI” (Bê-lin-xki). Thơ Pu-skin thường không trang sức rực rỡ cầu kì, vẻ ngọc của những bài thơ sáng lên chủ yếu ở xu hướng vươn tới cái cao cả trong tâm hồn và tư tưởng.

2. Bài thơ gọi cho anh (chị) những cảm nghĩ gì về tâm hồn Pu-skin nói riêng, về tình yêu nói chung ?

Gợi ý : *Tôi yêu em* thắm đượm nỗi buồn trong sáng của một tâm hồn yêu đương chân thành, mãnh liệt, nhân hậu, vị tha dẫu mỗi tình vô vọng. Có thể liên hệ một số bài thơ tình khác của Pu-skin cũng thể hiện thái độ nâng niu, nhân hậu, vị tha, cao thượng khi chia biệt.

KHÔNG DỄ

Hết rồi – tình đã vỡ tan
Anh hôn lần chót đôi bàn chân em
Nhưng lời chua xót thốt lên
Anh nghe lời đáp của em – Hết rồi

Anh không còn tự dối thôi
Nỗi sầu anh chẳng trọn đời đời em
Chuyện tàn có thể anh quên
Tình yêu không thể đáp đền cho anh !

Trẻ trung hồn lại đẹp xinh
Mai em được biết bao tình mến yêu.

(Xuân Diệu dịch)

MỘT CHÚT TÊN TÔI ĐỐI VỚI NÀNG

Một chút tên tôi đối với nàng
Sẽ chìm như tiếng sóng buồn tan
Âm thầm mòn mỏi bên bờ vắng,
Như tiếng đêm thâu lạc giữa ngàn

Ngày nào đó trên mặt trăng kỉ niệm
Nó chỉ còn là dấu vết không hồn
Giống như hình phác trên mộ chí
Nét ngoằn ngoèo một thứ tiếng xa xăm

Tên cũ từ lâu bị lãng quên
Chẳng còn gọi lại được cho em
Tình xưa êm ái và trong trắng
Trước mối tình ai mới dấy lên

Nhưng nếu gặp ngày buồn rầu, đau đớn
Em thì thầm hãy gọi tên lên
Và hãy tin còn đây một kỉ niệm
Em vẫn còn sống giữa một trái tim.

(Thúy Toàn dịch)

Những vần thơ như thế chở che và nuôi dưỡng tâm hồn. Chính vì vậy, thơ Pu-skin xúc động bao thế hệ độc giả không chỉ ở nước Nga mà ở tất cả những nơi nó đến.